BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/TT-BKHCN	*Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

THÔNG TƯ
Quy định về bài báo khoa học và đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin, Thống kê;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định về bài báo khoa học và đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về xét chọn bài báo khoa học và tiêu chí, phương pháp đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động xét chọn bài báo khoa học, xuất bản, đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan tại Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bài báo khoa học* trình bày kết quả của công trình nghiên cứu gốc hoặc phân tích khoa học, được công bố trên tạp chí khoa học có phản biện, nhằm đóng góp tri thức mới cho cộng đồng.

2. *Cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học* là hệ thống lưu trữ dữ liệu thư mục và trích dẫn của các bài báo khoa học, cho phép truy vết mối quan hệ trích dẫn giữa các bài báo, tác giả, tạp chí, tổ chức hoặc lĩnh vực nghiên cứu.

3. *Chuẩn APA, IEEE, Chicago, Vancouver* là các chuẩn quốc tế quy định cách trích dẫn, trình bày tài liệu tham khảo trong các công trình khoa học, bảo đảm tính thống nhất và minh bạch về nguồn trích dẫn.

4. *DOI* (Digital Object Identifier) là mã định danh số duy nhất được gắn cho mỗi bài báo khoa học nhằm xác định và dẫn chiếu bài báo đó trên môi trường điện tử.

Điều 4. Công khai bài báo khoa học trên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày được phát hành, tạp chí khoa học có trách nhiệm cập nhật thông tin thư mục bài báo khoa học; thông tin toàn văn đối với bài báo khoa học sử dụng ngân sách nhà nước hoặc bài báo đăng trên tạp chí có sử dụng ngân sách nhà nước lên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Khuyến khích các tạp chí khoa học không sử dụng ngân sách nhà nước cập nhật toàn văn bài báo khoa học lên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chương II
BÀI BÁO KHOA HỌC

Điều 5. Nguyên tắc xét chọn bài báo khoa học

1. Nội dung bài báo khoa học phải bảo đảm tính học thuật, hợp pháp và được kiểm tra bằng các công cụ kiểm tra đạo văn.

2. Tuân thủ quy định về liêm chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.

3. Tuân thủ thể lệ đăng bài viết của tạp chí khoa học.

Điều 6. Cấu trúc của bài báo khoa học

1. Cấu trúc cơ bản của một bài báo khoa học bao gồm các thành phần sau:

a) Tiêu đề (tiếng Việt và tiếng Anh);

b) Tác giả/Nhóm tác giả và thông tin liên hệ;

c) Tóm tắt (tiếng Việt và tiếng Anh);

d) Từ khóa (tiếng Việt và tiếng Anh);

đ) Giới thiệu/Đặt vấn đề;

e) Vật liệu và/hoặc phương pháp nghiên cứu;

g) Kết quả và thảo luận;

h) Kết luận;

i) Phụ lục (nếu có);

k) Tuyên bố về đóng góp khoa học (nếu có);

l) Cam kết về mâu thuẫn lợi ích (nếu có);

m) Lời cảm ơn đối với cơ quan tài trợ và/hoặc tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có);

n) Tài liệu tham khảo theo một trong các chuẩn quốc tế APA, IEEE, Chicago, Vancouver.

2. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều này, các tạp chí khoa học ban hành quy định về cấu trúc của bài báo khoa học của tạp chí mình tùy thuộc vào chuyên ngành và đối tượng bạn đọc của tạp chí. Khuyến khích xuất bản bài báo khoa học bằng tiếng Anh có đính kèm phụ lục (tiêu đề, tóm tắt, từ khóa bằng tiếng Việt) nhằm phục vụ cho quá trình xếp hạng quốc tế.

Điều 7. Trích dẫn khoa học

1. Bài báo khoa học được tính toán chỉ số trích dẫn khoa học và số lượng khai thác, sử dụng để phục vụ công tác đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học và các mục đích liên quan khác.

2. Trích dẫn khoa học trong các bài báo được xác thực thông qua mã định danh số DOI.

3. Cơ quan thực hiện chức năng thông tin, thống kê, đánh giá khoa học và công nghệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học.

Điều 8. Cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học

1. Cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học được xây dựng nhằm thu thập, lưu trữ, phân tích và cung cấp thông tin về số lượng, chất lượng bài báo khoa học phục vụ công tác đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học và các mục đích liên quan khác.

2. Cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học bao gồm các thông tin sau đây:

a) Thông tin về bài báo khoa học: tên bài viết, tên tác giả, mã định danh ORCID (nếu có), nơi làm việc, từ khóa, lĩnh vực nghiên cứu, tạp chí công bố, năm công bố, số tập, số trang, danh mục trích dẫn và bài viết được trích dẫn;

b) Thông tin về tạp chí khoa học: tên tạp chí, cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản, nhà xuất bản, phạm vi thời gian, tần suất xuất bản, mã số ISSN, e-ISSN, lĩnh vực nghiên cứu, ngôn ngữ công bố, tổng số bài báo khoa học, hệ số ảnh hưởng, chỉ số CiteScore, FWCI và các thông số khác.

3. Cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học là một thành phần của Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4. Một trích dẫn được ghi nhận trong cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Xuất hiện trong phần tài liệu tham khảo của bài viết, có định dạng trích dẫn theo chuẩn quốc tế quy định tại mục n khoản 1 điều 5 của Thông tư này, đầy đủ thông tin thư mục, thể hiện nguồn gốc của tài liệu được trích dẫn;

b) Có khả năng kiểm tra, đối chiếu và xác thực bằng công cụ phân tích học thuật hoặc nền tảng quản lý bài viết điện tử;

5. Cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học được sử dụng làm căn cứ để:

a) Tính toán chỉ số trích dẫn bài báo, hệ số ảnh hưởng của tạp chí, chỉ số CiteScore, FWCI và các thông số khác.

b) Hỗ trợ việc phân tích xu hướng nghiên cứu, mức độ ảnh hưởng và phạm vi tiếp cận của tạp chí;

c) Cung cấp dữ liệu phục vụ công tác xếp loại, tài trợ, quy hoạch và phát triển hệ thống tạp chí khoa học Việt Nam.

Chương III
TIÊU CHÍ, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẠP CHÍ KHOA HỌC

Điều 9. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học

1. Bảo đảm tính khoa học, khách quan, minh bạch và công bằng trong toàn bộ quá trình đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học.

2. Dựa trên các tiêu chí quy định tại Điều 36 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung (sau đây gọi tắt là Nghị định số 262/2025/NĐ-CP).

3. Đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học được thực hiện định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

Điều 10. Tiêu chí đánh giá tạp chí khoa học

1. Thang điểm, cách tính điểm tiêu chí khoa học của tạp chí khoa học

Tổng điểm: 100 điểm

Cách tính điểm đánh giá tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học dựa trên các tiêu chí được quy định tại Điều 36 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP như sau.

a) Tiêu chí về nội dung học thuật (25 điểm)

Có trên 75% là các bài nghiên cứu học thuật, bài tổng quan khoa học, bài trao đổi/phản biện học thuật: 15 điểm.

Sử dụng hệ thống trích dẫn và danh mục tài liệu tham khảo theo chuẩn quốc tế APA, IEEE, Chicago, Vancouver: 5 điểm.

Có tiêu đề, tóm tắt, từ khóa của bài báo khoa học bằng tiếng Anh: 5 điểm;

b) Tiêu chí về Hội đồng biên tập (15 điểm)

Có ít nhất 50% là chuyên gia độc lập ngoài cơ quan chủ quản của tạp chí là thành viên của Hội đồng biên tập: 5 điểm.

Hội đồng biên tập có trình độ chuyên môn phù hợp, công khai thành phần: 7 điểm.

Có thành viên là chuyên gia quốc tế có chuyên môn phù hợp: 3 điểm;

c) Tiêu chí về quy trình bình duyệt bài (20 điểm)

Có quy trình tiếp nhận, phản biện, quyết định, chỉnh sửa minh bạch, được công bố công khai trên website tạp chí: 8 điểm.

Công khai trên website của tạp chí các nội dung liên quan đến việc thu phí hoặc không thu phí đối với quá trình tiếp nhận, xử lý, biên tập, xuất bản bài báo: 2 điểm.

Áp dụng phản biện kín, tối thiểu 02 phản biện độc lập cho mỗi bài: 10 điểm;

d) Tiêu chí về chuẩn mực xuất bản (10 điểm)

Thực hiện đúng tần suất xuất bản đã đăng ký, có mã số ISSN hợp lệ; có quy định về chuẩn mực xuất bản khoa học theo thông lệ quốc tế: 5 điểm.

Có chính sách công khai về phát hiện đạo văn, rút bài, xử lý xung đột lợi ích và bản quyền xuất bản; không chấp nhận bài báo vi phạm bản quyền, gian lận, dữ liệu giả, trích dẫn sai lệch: 5 điểm;

đ) Tiêu chí về minh bạch và khả năng truy cập (10 điểm)

Có trang thông tin điện tử của tạp chí cập nhật đầy đủ thông tin (tôn chỉ, danh sách Hội đồng biên tập, chính sách phản biện, quy định nộp bài, hướng dẫn tác giả): 5 điểm.

Đăng tải bài báo dạng toàn văn, có tóm tắt, từ khóa, mã số DOI (nếu có): 5 điểm;

e) Tiêu chí về chỉ mục (20 điểm)

Tạp chí khoa học phải được chỉ mục trên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc một trong các cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế Scopus/WoS: 20 điểm.

2. Các tạp chí đáp ứng tiêu chuẩn khoa học khi đạt trên 75 điểm và đáp ứng các tiêu chí quy định tại các điểm a, c, e khoản 1 Điều này.

Điều 11. Phương pháp xếp loại tạp chí khoa học

1. Xếp loại tạp chí khoa học được thực hiện đối với các tạp chí thuộc cùng lĩnh vực chuyên ngành đã được công nhận đạt tiêu chuẩn khoa học theo quy định tại Điều 10 của Thông tư này.

2. Các tạp chí khoa học được xếp loại dựa trên hệ số ảnh hưởng.

a) Hệ số ảnh hưởng của tạp chí khoa học (Impact Factor - IF) là tổng số trích dẫn trong năm được tính của các bài báo xuất bản trong vòng hai năm trước đó, chia cho tổng số bài báo được xuất bản trong hai năm cùng giai đoạn.

b) Công thức tính hệ số ảnh hưởng:

$$IF = \frac{\text{Tổng số trích dẫn trong năm của các bài báo đã xuất bản 02 năm trước}}{\text{Tổng số bài báo đã xuất bản trong 02 năm trước}}$$

c) Việc xếp loại các tạp chí khoa học có thể dựa trên một số chỉ số như CiteScore, FWCI.

- Điểm trích dẫn (Citation Score - CiteScore) phản ánh số lượt trích dẫn trung bình nhận được cho mỗi bài báo khoa học được xuất bản trong tạp chí; được tính dựa trên số lần trích dẫn bài báo khoa học của một tạp chí trong bốn năm, chia cho số lượng bài báo khoa học của tạp chí được xuất bản trong cùng giai đoạn.

- Trọng số trích dẫn theo lĩnh vực (Field-Weighted Citation Impact - FWCI) là tỷ lệ giữa số lượt trích dẫn thực tế mà một bài báo khoa học nhận được và số lượt trích dẫn kỳ vọng của các bài báo khoa học tương đương cùng lĩnh vực, cùng loại hình và cùng thời gian xuất bản. FWCI = 1 thể hiện bài báo có mức trích dẫn ngang trung bình; FWCI > 1 cho thấy mức trích dẫn cao hơn trung bình; FWCI < 1 cho thấy mức trích dẫn thấp hơn trung bình.

2. Phương pháp xếp loại tạp chí khoa học quy định tại Điều này là căn cứ để thực hiện việc phân loại tạp chí khoa học thành Loại 1, Loại 2, Loại 3, Loại 4 theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP. Các tạp chí được chỉ mục trong Scopus và Web of Science thì đương nhiên được xếp Loại 1.

Điều 12. Danh mục và kết quả đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học

1. Bộ Khoa học và Công nghệ lập danh mục các tạp chí của Việt Nam có xuất bản bài báo khoa học; tổ chức đánh giá theo các tiêu chí quy định tại Điều 10 Thông tư này để ban hành Danh mục tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học Việt Nam trước ngày 30/4 hằng năm.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành xếp loại các tạp chí thuộc Danh mục tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học Việt Nam theo phương pháp quy định tại Điều 11 Thông tư này và công bố kết quả xếp loại trước ngày 30/4 hằng năm kể từ năm 2027.

Danh mục tạp chí đạt tiêu chuẩn khoa học và Kết quả đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học được Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành định kỳ hàng năm và công khai trên Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ giao cơ quan thực hiện chức năng thông tin, thống kê và đánh giá khoa học thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng